

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 20/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Văn Ngân

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỷ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Nam- Kiểm sát viên VKSND huyện Lộc Ninh.

Ngày 20 tháng 04 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 04 năm 2022, thông báo thay đổi ngày xét xử số: 07 ngày 13/4/2022 đối với bị cáo:

Ngô Văn B, sinh ngày 15/7/1986, tại Hưng Yên; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: tổ 24C, khu phố 4, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nay đổi thành Tổ 32, khu phố 4B, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân An, sinh năm 1949 và bà Trần Thị Huế, sinh năm 1958; vợ Tạ Thị Thúy Hằng, sinh năm 1987, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Lê Thị L**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 32, khu phố 4B, phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết Trần Minh Đức từ trước, thỉnh thoảng B và Đức cũng có liên hệ qua điện thoại hỏi thăm công việc của nhau. Thời gian bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid việc đi lại của người dân cũng khó khăn, qua điện thoại Đức có trao đổi với B về việc chở người từ Bình Dương, Tây Ninh về Bình Phước mỗi lần chở người Đức trả tiền công cho B 2.300.000đ. B đồng ý

Ngày 13, 14, 15/9/2021, Đức gọi điện thuê B đưa người từ Bình Dương, Tây Ninh về Lộc Ninh gồm 02 người phụ nữ và 01 người đàn ông người Việt Nam (*không rõ nhân thân lai lịch*) nơi đến là nhà nghỉ Minh Hằng ở huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, B khai được trả là 7.100.000đ.

Chuyến thứ ba vào ngày 15/9/2021, B biết những người khách mà Đức thuê B chở đến huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước là để những người này xuất cảnh trái phép sang Campuchia nên B gọi điện cho Đức nói không làm nữa. Đức nói với B ngày mai 16/9/2021 B chở khách cho Đức thêm 01 chuyến cuối, đi từ Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước với giá 2.500.000đ rồi nghỉ, B đồng ý.

Theo thỏa thuận, khoảng 08 giờ ngày 16/9/2021, B điều khiển xe tải biển kiểm sát 60C-161.79 mượn của chị Lê Thị L, sinh năm 1979, địa chỉ tổ 24C, khu phố 4, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (đã đăng ký “Luồng Xanh” để chở nhu yếu phẩm, rau củ quả phục vụ mùa dịch)-đến Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh để chở Ông Chen Lai Kun đi Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Trước khi cho ông Chen Lai Kun lên xe, B kiểm tra giấy test Covid thì thấy giấy test covid đúng tên người Việt Nam nên không biết ông Chen Lai Kun là người Trung Quốc. B cho ông Chen Lai Kun ngồi ghế phụ của xe ô tô. Trên đường đi, B nói chuyện nhưng Chen Lai Kun không nói gì, và thấy ông Chen Lai Kun nhắn tin bằng tiếng Trung Quốc nên biết ông Chen Lai Kun là người Trung Quốc đến huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước là để xuất cảnh trái phép sang Campuchia. Trong quá trình đi, khi gặp chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid, B vẫn để Chen Lai Kun ngồi trên xe, còn B cầm giấy tờ xuống làm thủ tục (*xe luồng xanh*) đi qua.

Khoảng 15 giờ 35 phút cùng ngày, B chở ông Chen Lai Kun đến nhà nghỉ Thanh Hoa I thuộc ấp 5, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Tại đây, B nhắn tin, gửi định vị nơi ông Chen Lai Kun đến. Lúc này, ông Chen Lai Kun vào nhà nghỉ Thanh Hoa I thì gặp ông Li Linh Kun, sinh ngày 02/01/1993, địa chỉ khu dân cư

Vệ Sinh, trấn Thuận Điểm, thành phố Vũ Châu, tỉnh Hà Nam, Trung Quốc cũng vào thuê phòng nhưng cả hai không biết tiếng Việt nên B xuống xe đi vào nhà nghỉ để thuê phòng cho Chen Lai Kun và Li Linh Kun thì bị Công an huyện Lộc Ninh kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Tại Cơ quan an ninh điều tra, B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKSBP-P1, ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố Ngô Văn B về tội: “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”

Áp dụng khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm

Bị cáo không tranh luận và không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: thời gian bị tạm giam, bị cáo đã rất hối hận, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được trở về với gia đình tiếp tục chăm sóc cho 03 con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở khách quan để kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 16/9/2021, B điều khiển xe tải biển kiểm sát 60C-161.79 đến Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh để chở ông Chen Lai Kun đi Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước mục đích để xuất cảnh trái phép sang Campuchia. Đến 15 giờ 35 phút, B chở

ông Chen Lai Kun đến nhà nghỉ Thanh Hoa I thuộc ấp 5, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước và đang vào nhà nghỉ để thuê phòng cho Chen Lai Kun thì bị Công an huyện Lộc Ninh kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Bị cáo nhận thức được hành vi chở người đến huyện Lộc Ninh với mục đích để xuất cảnh trái phép sang Cam pu chia là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn đồng ý chở.

Mục đích và động cơ phạm tội của bị cáo là vì lợi nhuận, bị cáo thỏa thuận với Đức số tiền công khi chở Chen Lai Kun từ quận 2, TP Hồ Chí Minh đến huyện Lộc Ninh là 2.500.000 đồng. số tiền này bị cáo chưa nhận được. Với những căn cứ nêu trên;

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, xâm phạm đến hoạt động bình thường đúng đắn của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội làm giảm hiệu quả và hiệu lực quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong lúc cả nước đang ra sức phòng chống dịch bệnh Covid 19. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần có một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cha ruột là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, hoàn cảnh gia đình bị cáo thực sự là khó khăn (có xác nhận của UBND nơi bị cáo cư trú) bị cáo có 3 người con trong đó người con nhỏ nhất mới sinh năm 2021 (06 tháng tuổi) 01 người con lớn bị khuyết tật. đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có công việc làm ổn định và có nơi cư trú rõ ràng. Đã bị tạm giam một thời gần 07 tháng, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện và giao bị cáo cho UBND nơi cư trú giám sát giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo giúp đỡ gia đình và chăm sóc cho các con còn nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo như trong bản luận tội là phù hợp với tích chất mức độ phạm tội của bị cáo được hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Trần Minh Đức là người thuê B tổ chức cho Chen Lai Kun xuất cảnh trái phép qua Campuchia, hiện nay Trần Minh Đức vắng mặt nơi cư trú, chưa làm việc với Đức và chưa chứng minh, làm rõ vai trò của Trần Minh Đức, Cơ quan ANĐT tách ra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Li Linh Kun, Chen Lai Kun là những người nhập cảnh trái phép vào Việt Nam rồi xuất cảnh trái phép qua Campuchia nhưng trước đó chưa có tiền án, tiền sự về hành vi xuất, nhập cảnh trái phép, Phòng an ninh đối ngoại Công an tỉnh Bình Phước đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý

[4] Về vật chứng vụ án:

01 ô tô tải nhỏ hiệu Suzuki mang biển kiểm soát 60C – 161.79 của chị Lê Thị L, chị L không biết B mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan ANĐT đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro kiểu máy SM-J330G/DS, số imei 1: 358868084687118; số imei 2: 358869084687116 gắn sim số 0977068389 được Ngô Văn B dùng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội “*Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép*”

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 01 năm 06 tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm nào khác.

Giao bị cáo cho UBND phường Trảng Dài, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung J3 Pro kiểu máy SM-J330G/DS, số imei 1: 358868084687118; số imei 2: 358869084687116.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0006895 ngày 24/3/2022 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh).

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, thời gian kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự.
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người có liên quan
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm

